

Số: 10 /2025/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 10 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp khi được chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi và đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Bình Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 26/TTr-SNN-TL ngày 14/02/2025 và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 25/SNNMT-KS&TL ngày 05/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về diện tích đất để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp do cá nhân, cộng đồng dân cư đang sử dụng khi được chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo quy định tại khoản 3 Điều 178 Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024 và diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan Nhà nước được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về

đất đai và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Cá nhân, cộng đồng dân cư sử dụng đất nông nghiệp.
3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng đất.

Điều 3. Diện tích đất nông nghiệp sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp

Đất nông nghiệp được sử dụng để xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp (không bao gồm đất trồng lúa) được quy định cụ thể như sau:

1. Khu đất có diện tích từ 200.000 m² đến dưới 300.000 m² được phép xây dựng công trình không quá 300 m².
2. Khu đất có diện tích từ 300.000 m² đến 500.000 m² được phép xây dựng công trình không quá 400 m².
3. Khu đất có diện tích trên 500.000 m² được phép xây dựng công trình không quá 500 m².
4. Công trình chỉ được xây dựng tại một vị trí trong khu đất. Vị trí phải nằm ngoài đất xây dựng các công trình, khu vực có hành lang bảo vệ an toàn theo quy định tại khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 210 Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024.
5. Công trình chỉ được xây 01 tầng, không xây dựng tầng hầm. Việc xây dựng công trình thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan.

Điều 4. Diện tích, vị trí, mục đích sử dụng của công trình xây dựng phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên đất trồng lúa

1. Diện tích đất xây dựng: Không quá 500 m².
2. Vị trí công trình: Xây dựng tại một vị trí trong khu đất. Việc xây dựng công trình phải tuân thủ quy định nêu tại điểm a, b và c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.
3. Mục đích sử dụng: Theo quy định tại khoản 6 Điều 3 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.
4. Công trình chỉ được xây 01 tầng, không xây dựng tầng hầm. Việc xây dựng công trình thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật khác có liên quan.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.
2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, xử lý các trường hợp xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp không đúng quy định; chịu trách nhiệm trước Ủy ban



nhân dân tỉnh nêu đề xảy ra tình trạng xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp vi phạm pháp luật trên đất thuộc địa bàn quản lý.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, chỉ đạo.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2025.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT. PVHCC (đăng Công báo);
- Đài PTTH & Báo Bình Phước;
- LĐVP, P.KT;
- Lưu: VT (NN-2QP_{06/3}).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Tuệ Hiền

